

Số:12/2022/CBTT

V/v: Công bố thông tin Nghị quyết
Hội đồng quản trị

TP Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi : Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI
2. Mã cổ phiếu: **KST**
3. Địa chỉ trụ sở chính: 270A Lý Thường Kiệt- Phường 14 Quận 10-TP HCM
4. Điện thoại: 08 38655343 Fax: 08 38 652487
5. Người thực hiện công bố thông tin:
Người được UQ CBTT : Nguyễn Long– Phó Tổng giám đốc
Điện thoại : cá nhân :0903 618 059, Công ty : 0838 645 433, nhà riêng:
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết của Hội đồng quản trị ngày 04/04/2022 về nội dung tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 04/04/2022 tại đường dẫn: www.kasati.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu:

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/NGƯỜI CBTT
(Ký ghi rõ họ tên)



Nguyễn Long

TP. HCM, Ngày 04 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Hội đồng Quản trị ngày 04 tháng 04 năm 2022

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kasati;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kasati ngày 04 tháng 04 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ**Điều 1:** Thông qua báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2021 như sau:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	TH2021/ KH2021	TH2021/ TH2020
1	Doanh thu	Triệu VND	234.199	259.700	87.993	33,88%	37,57%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VND	10.528	11.260	4.623	41,06%	43,91%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VND	8.418	9.007	3.935	43,69%	46,75%
4	Vốn điều lệ	Triệu VND	29.960	29.960	29.960	100,00%	100,00%
5	LNTT/Doanh thu	%	4,50%	4,34%	5,25%	121,17%	116,87%
6	LNST/Vốn CSH	%	14,03%	15,01%	6,57%	43,75%	46,81%
7	LNST/Vốn CP	%	28,10%	30,06%	13,13%	43,69%	46,75%
8	Cổ tức	%	17,00%	9,00%	6,00%	66,67%	70,58%
9	Quỹ lương	Triệu VND	19.812	22.000	13.207	60,03%	66,66%
10	Đầu tư TSCĐ	Triệu VND	3.150	2.000	522	26,10%	16,57%



Điều 2: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

ĐVT: VNĐ

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	+/-	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	9.007.000.000	3.935.287.050	43,69%	
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	557.919.400	243.762.961	43,69%	Theo tỷ lệ đạt LNST
3	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	8.449.080.600	3.691.524.089	43,69%	
4	Tỷ lệ cổ tức	9%	6,00%	66,67%	
5	Cổ tức phân phối dự kiến:	5.392.818.000	3.595.212.000	66,67%	
6	Lợi nhuận chưa phân phối	3.056.262.600	96.312.089		

Quỹ phúc lợi đề xuất theo đúng quy định tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế của Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021. Quỹ phúc lợi: $557.919.400 \times 43,69\% = 243.762.961$ đồng.

Điều 3: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	TH 2021	KH2022/ TH2021
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	255.000	87.993	289,80%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	11.200	4.623	242,27%
3	Lợi nhuận sau thuế		8.960	3.935	227,70%
4	Vốn góp	Triệu VNĐ	59.920	59.920	100,00%
5	Cổ tức	%	9,0%	6%	150,00%
6	Quỹ lương	Triệu VNĐ	20.000	13.207	151,43%
7	Đầu tư	Triệu VNĐ	2.000	522	383,14%

Điều 4: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

ĐVT: VNĐ

T T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	+/-	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	3.935.287.050	8.960.000.000	227,68%	
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	243.762.961	557.919.400	228,88%	Theo tỷ lệ đạt LNST, bằng tỷ lệ 2021
3	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	3.691.524.089	8.402.080.600	227,60%	

T T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	+/-	Ghi chú
4	Vốn cổ phần	59.920.200.000	59.920.200.000	100,00%	
5	Tỷ lệ cổ tức	6,00%	9,0%	150,00%	
6	Cổ tức phân phối dự kiến	3.595.212.000	5.392.818.000	150,00%	
7	Lợi nhuận chưa phân phối	96.312.089	3.009.262.600	3124,49%	

* Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 557.919.400 đồng x tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2022.

Điều 5: Thông qua báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021.

Điều 6: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

Điều 7: Thông qua thời gian, chương trình, nội dung và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Kasati như sau:

- Thời gian và địa điểm: 8h00 Thứ Năm ngày 28/04/2022 tại Hội trường Công ty Cổ phần Kasati, 270A Lý Thường Kiệt, P.14, Quận 10, TP.HCM.
- Nội dung chương trình Đại hội:
 - (1) Tờ trình thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2022;
 - (2) Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022;
 - (3) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;
 - (4) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021;
 - (5) Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021;
 - (6) Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;
 - (7) Tờ trình về việc thù lao HĐQT, BKS và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh năm 2022;
 - (8) Tờ trình sửa đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Điều 8: Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kasati chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 8;
- Ban kiểm soát;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



3/3

Cô Hoài Vân

